

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2018/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018, giữa:

Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng và chị Phạm Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu M và chị Phạm Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu M và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Hữu M và chị Phạm Thị H thống nhất thoả thuận: Anh Nguyễn Hữu M trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Hữu D, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2005 và Nguyễn Hữu Khôi N, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2012, chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi con chung tên là Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 18 tháng

5 năm 2016 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Hữu M và chị Phạm Thị H thống nhất thỏa thuận tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu M và chị Phạm Thị H thống nhất khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết sau.

- Về án phí: Anh Nguyễn Hữu M nhận nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0008707 ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Hữu M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã P, huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Anh